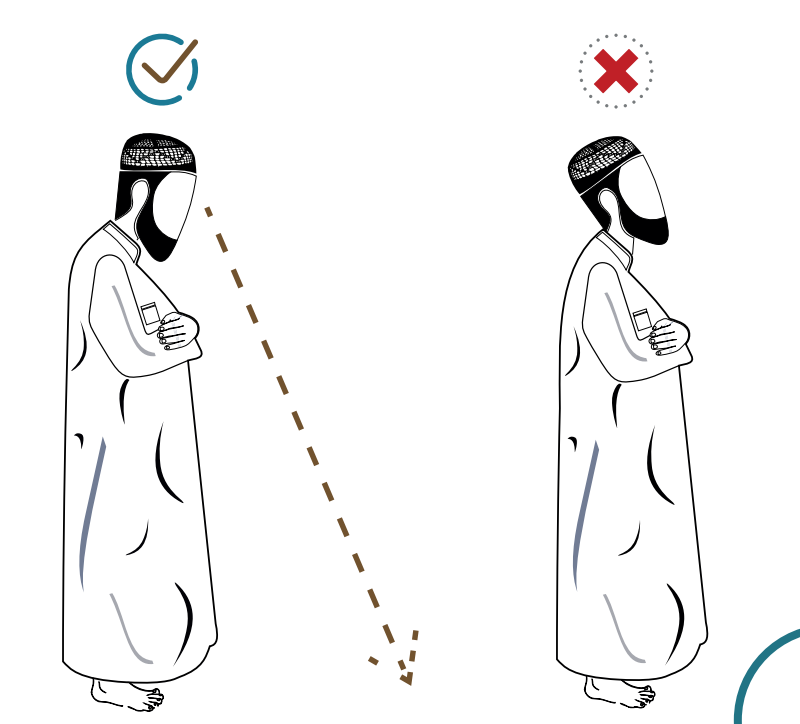


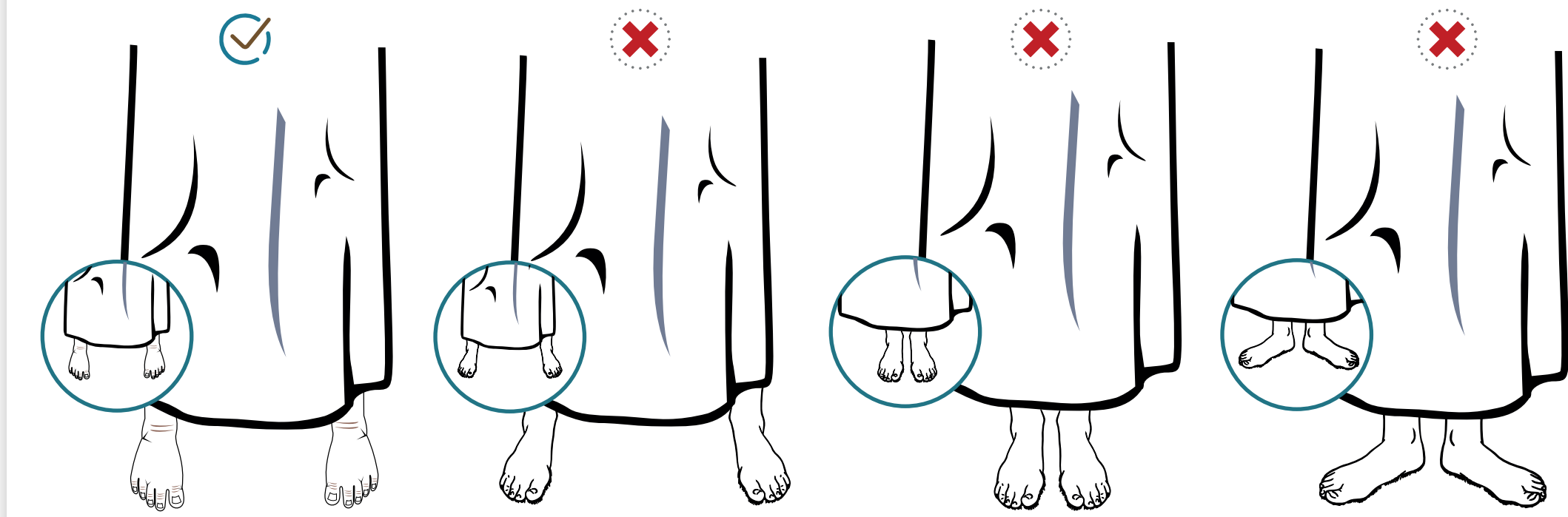
Theo Sunnah khi là Imam trong Salah hoặc hành lễ một mình nên đặt vật gì đó che phía trước mặt, và Imam là điểm che cho người đứng phía sau.



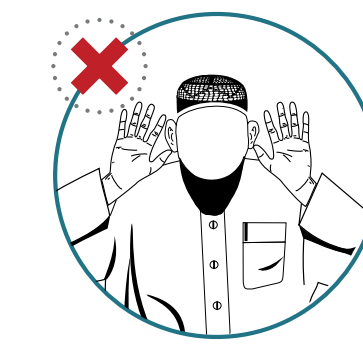
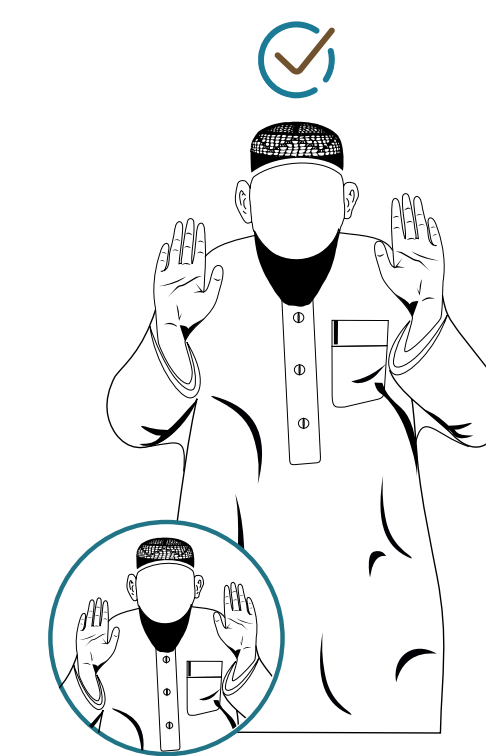
Luôn nhìn mắt xuống nơi quỳ lạy, không xoay sang hướng khác.



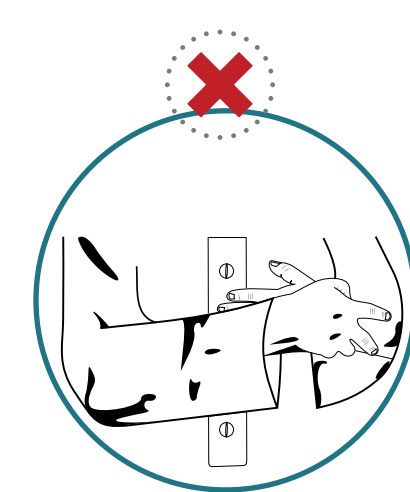
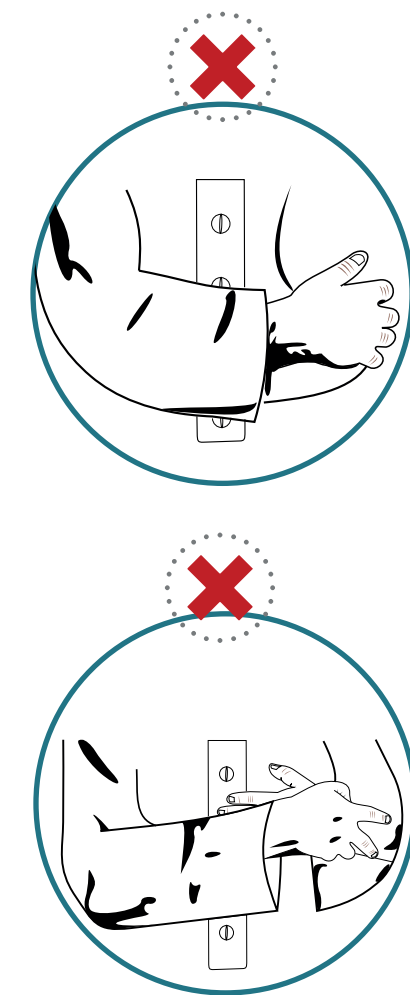
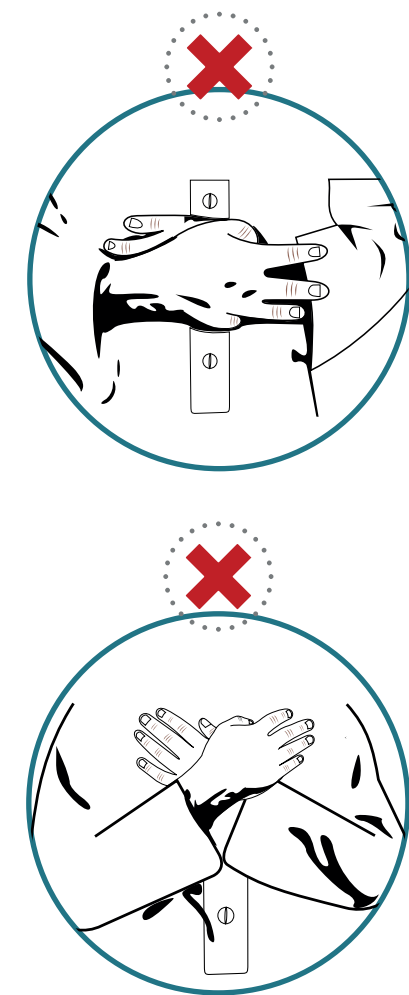
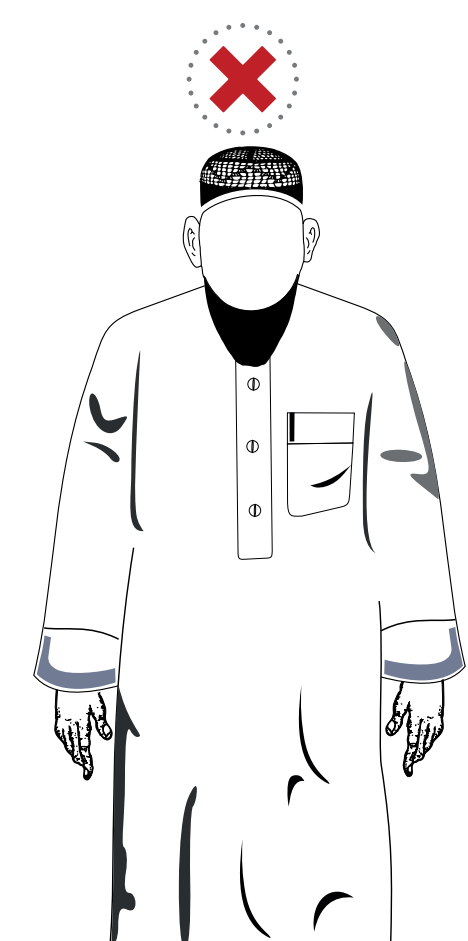
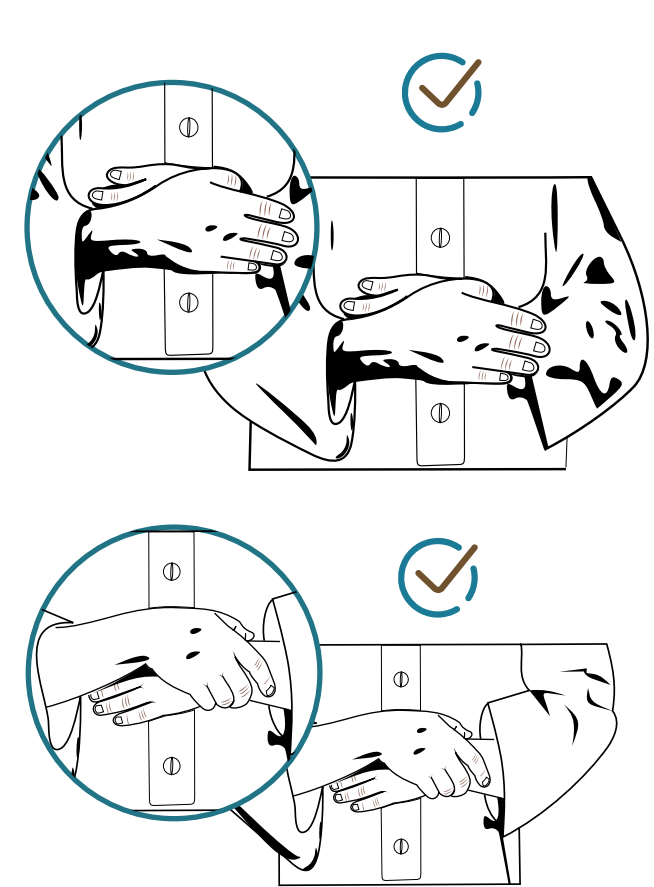
Đứng với hai bàn chân mở rộng bằng hai vai, không dang quá rộng cũng không khép quá sát vào và hai bàn chân thẳng.



Sau khi đã có đủ các điều kiện hành lễ Salah, đứng hướng mặt về Qiblah mà nói Takbir Ehram: «Ol lo hu ak bar», đồng thời giơ hai bàn tay lên ngang vai «hoặc ngang dái tai», hai bàn tay xòe ra, các ngón tay khép lại, lòng bàn tay hướng về phía trước.



Tiếp sau đó, khoanh hai tay lại đặt tay phải trên tay trái và đặt trên lồng ngực hoặc tay phải nằm cổ tay trái.



Kể đến nên đọc Istiftah, chỉ đọc ở Rak'at đầu tiên và nên thường xuyên thay đổi lời cầu xin ngày: Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham dik, wa ta baa ro kas muk, wa ta 'a laa jad duk, wa laa i la ha ghoi ruk.

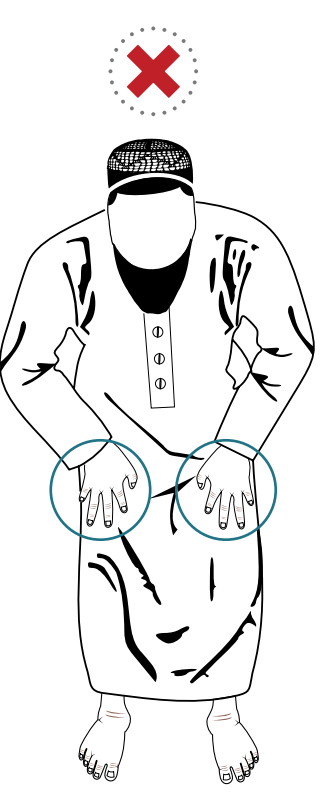
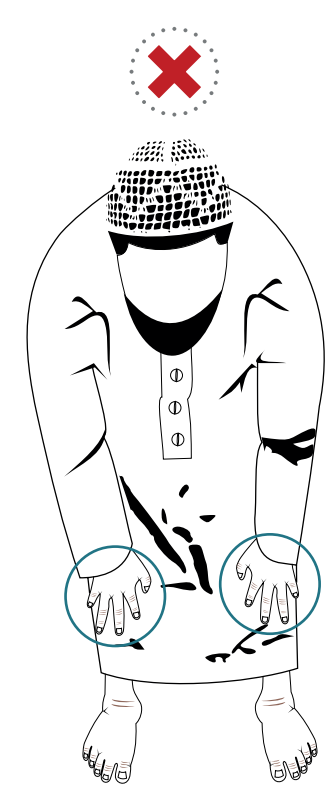
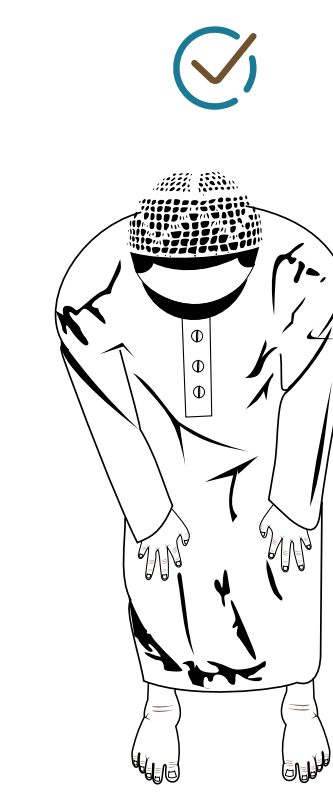
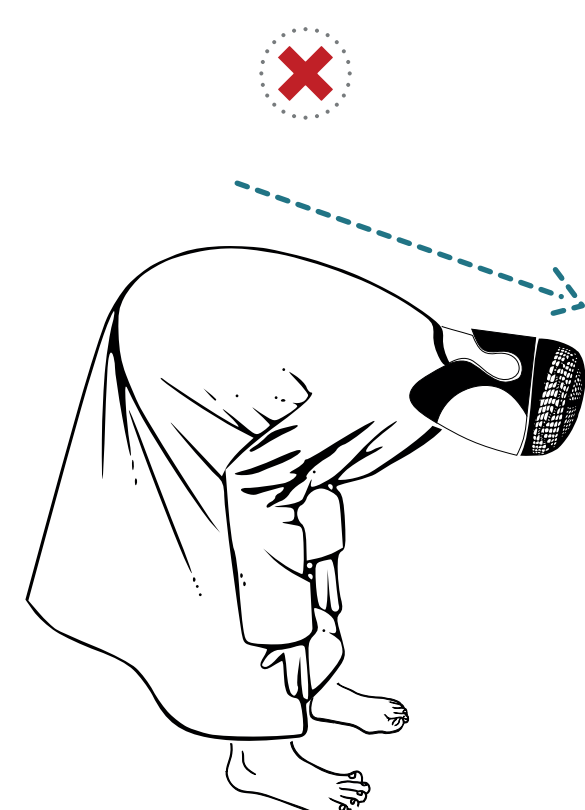
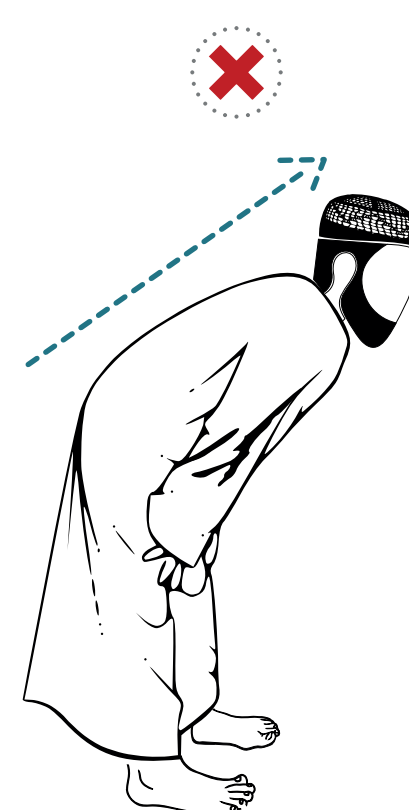
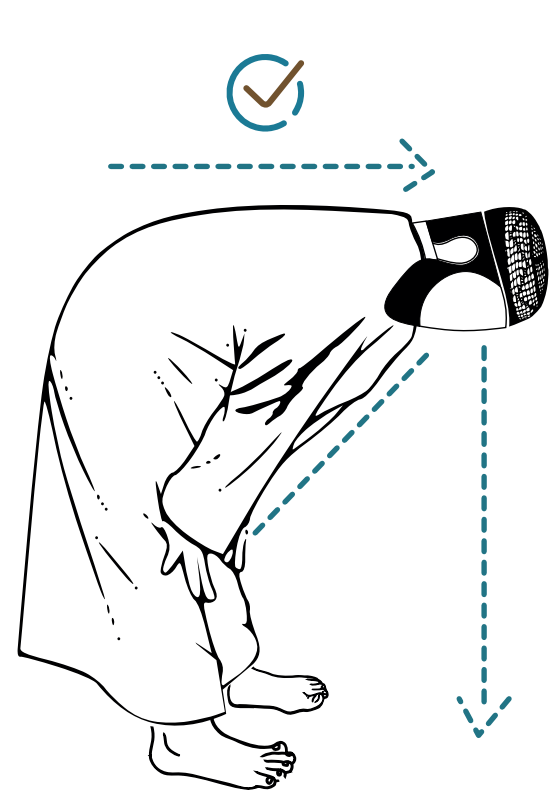
Kể tiếp đọc câu Is-ti-'a-zdah: A 'u zdu bil la hi mi nash shay to nir ro j.i.m

Kể đến đọc từ từ các câu Kinh sau, rõ từng chữ:

(1) Bis mil laa hir roh maa nir ro h.i.m (2)Al ham du lil la hi rab bil 'a la m.i.n. (3) Ar roh ma nir ro h.i.m. (4) Maa li ki yaw mid d.i.n. (5) I yaa ka na' bu du wa i yaa ka nas ta 'i.n. (6) Eh di nos si ro tol mus ta q.i.m. (7) Si ro tol la zdi na an 'am ta 'a lay him, ghoi ril magh dhu bi 'a lay him wa lodh dh.o.l i.i.n

Sau đó, đọc tiếp bất cứ chương Kinh hoặc đoạn Kinh nào thuộc, nhớ không đọc Is-ti-'a-zdah, chỉ đọc từ Bismillah trở đi.

Sau đó, giơ hai bàn tay lên như lần Takbir Ehram đầu tiên và nói «Ol lo hu ak bar» rồi cúi người về trước «được gọi là Ruku'» hai bàn tay nắm lấy hai đầu gối, hai khuỷu tay thẳng, đầu và lưng thẳng, mắt nhìn xuống nơi quỳ lạy và đọc một lần bắt buộc câu: «Sub haa na rab bi yal 'a zh.i.m» khuyến khích lặp lại nhiều lần như đã được truyền lại.

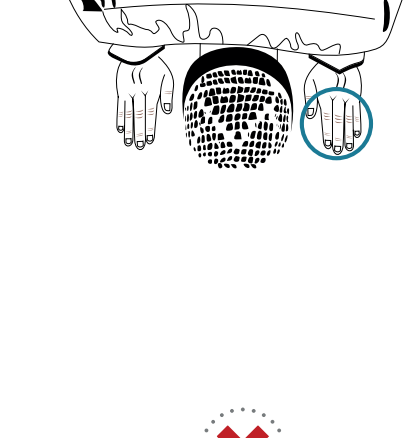
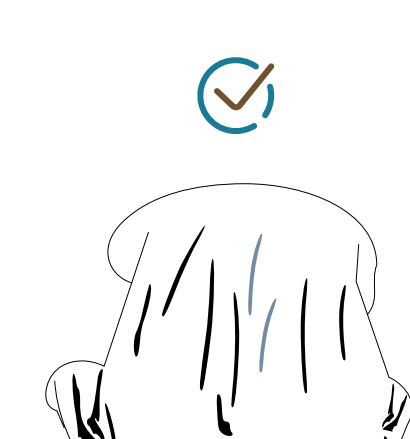
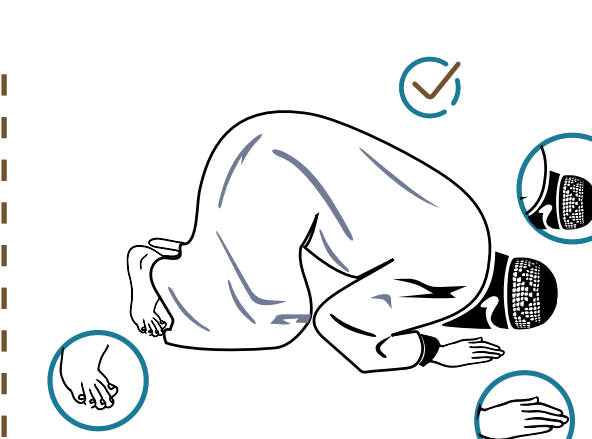


Kể đến là đứng thẳng người trở lại đồng thời giơ hai bàn tay lên ngang vai «hoặc ngang trái tai» lòng bàn tay hướng về trước và nói: «Sa mi 'ol lo hu li man ha mi dah»

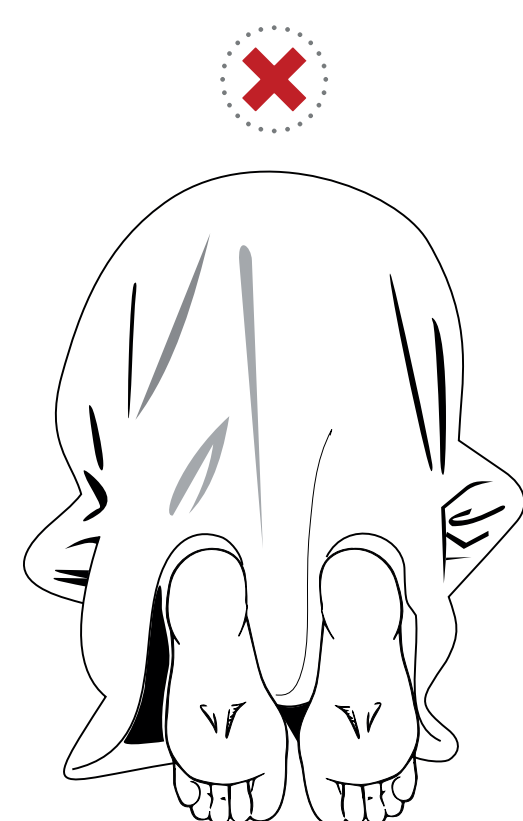
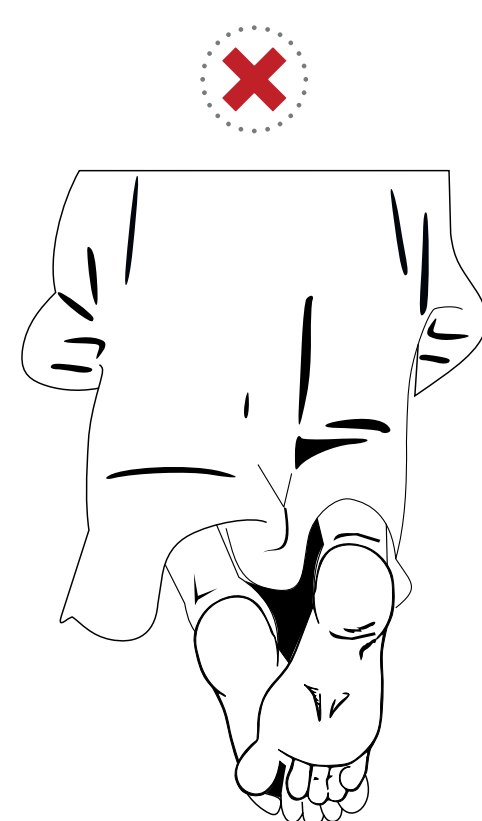
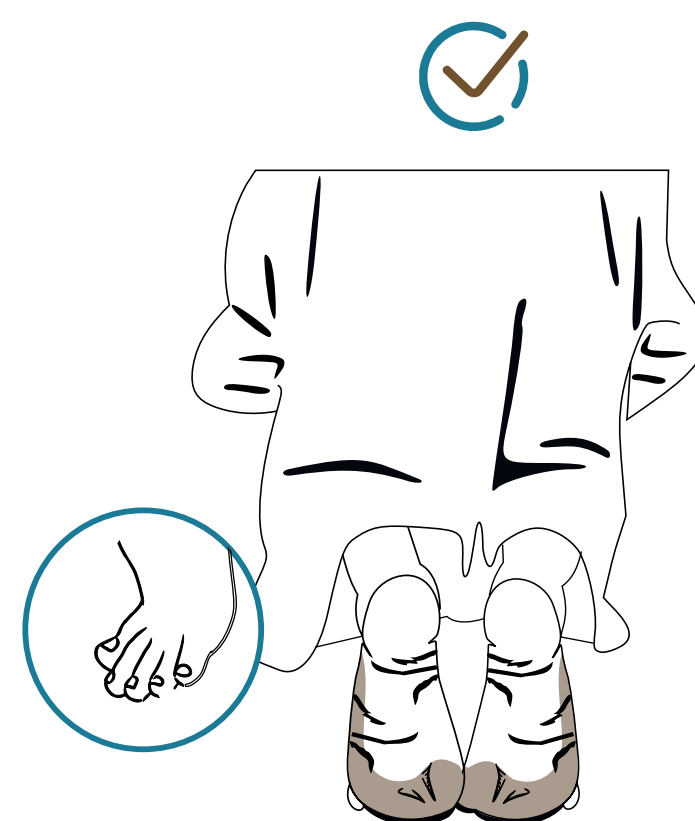
Khi đã đứng thẳng người thì nói thêm: {Rab ba naa wa la kal ham du} khuyến khích nói thêm các lời cầu xin khác được truyền lại trong lúc này.

Kể đến là nói «Ol lo hu ak bar» nhưng không giơ hai tay lên, và cúi xuống quỳ lạy, bắt buộc bảy bộ phận phải tiếp giáp mặt quỳ lạy, gồm: trán kèm theo mũi, đôi bàn tay, hai đầu gối, các ngón chân.

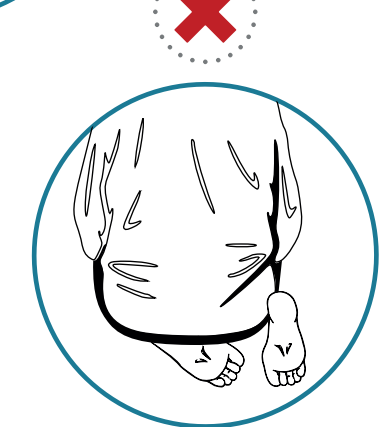
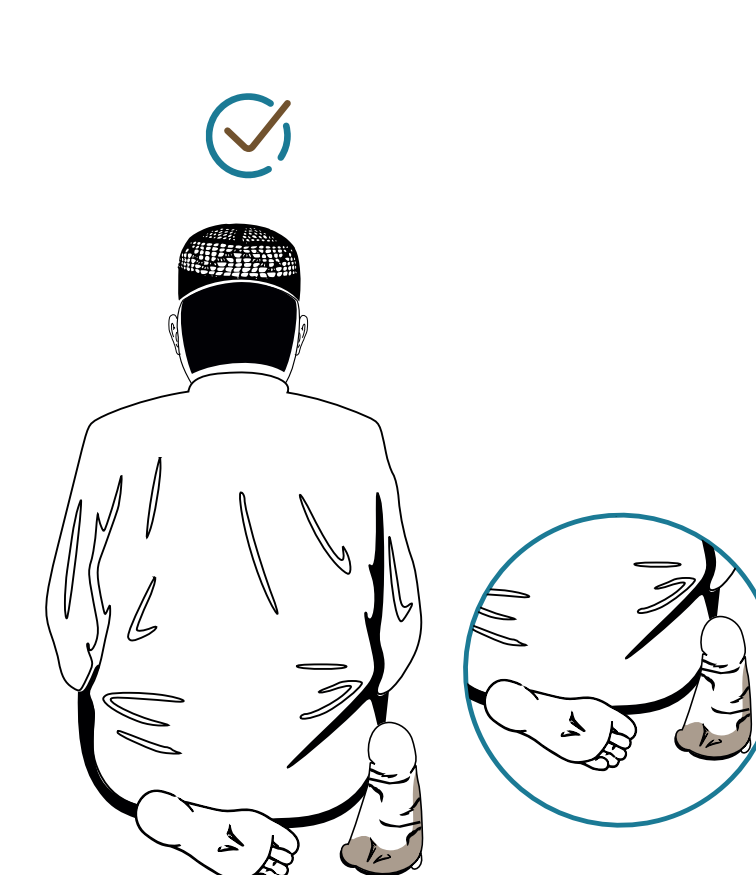
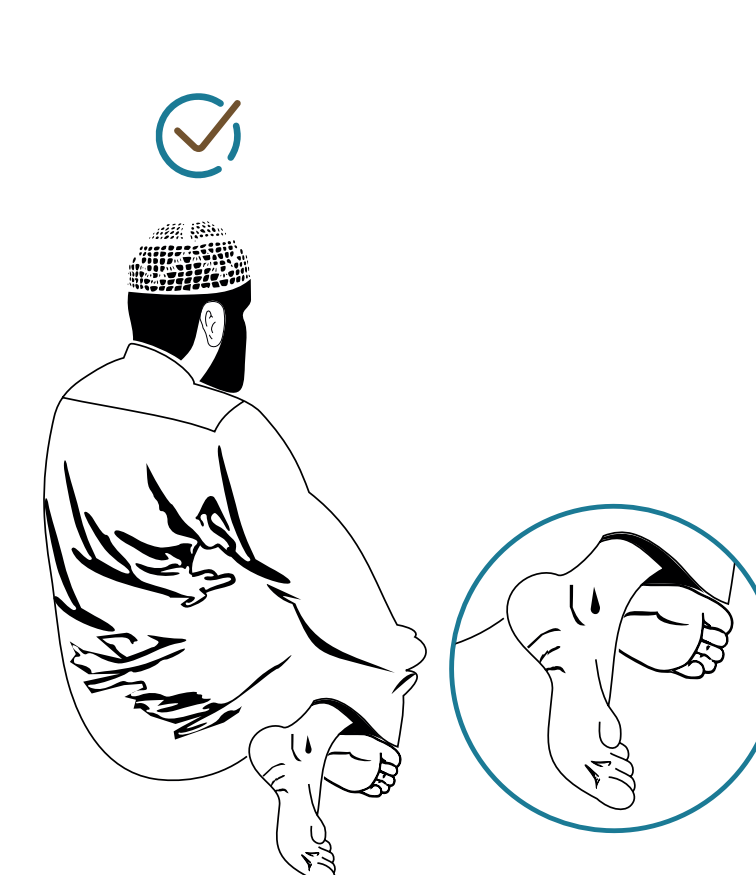
Cần phải dang hai nách, bụng hõ dùi, giữa dùi và ống chân không tiếp nhau, và nâng hai cùi chỏ lên khỏi mặt tiếp giáp.



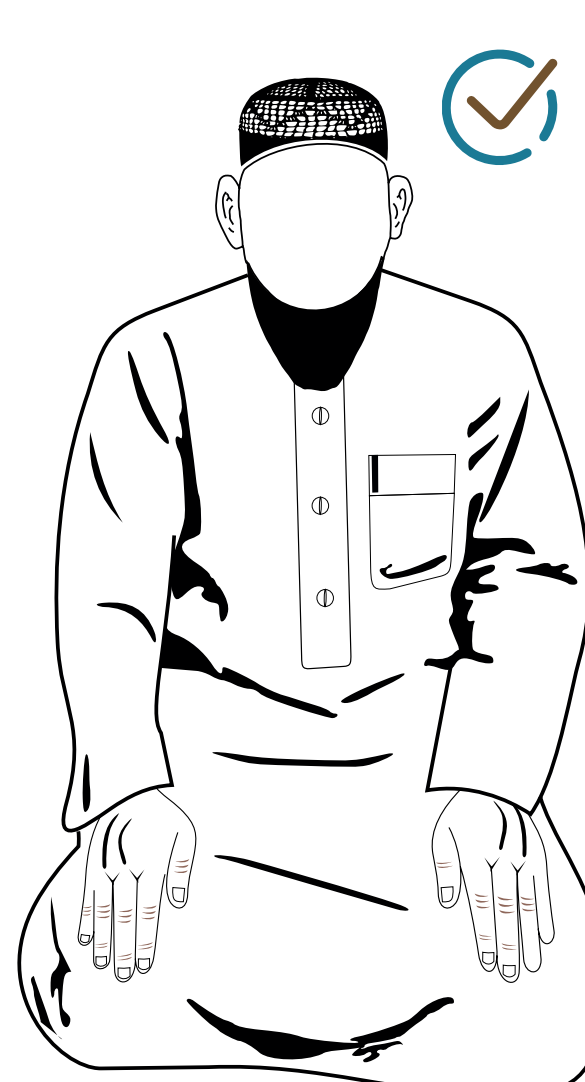
Nói: «Sub ha na rab bi yal 'a laa» bắt buộc nói một lần, khuyến khích lặp lại nhiều lần, và được phép cầu xin bất cứ gì bản thân muốn, tốt nhất nên cầu xin bằng các lời đã được truyền lại.



Kể đến là nói Takbir: «Ol lo hu ak bar» đồng thời ngồi dậy, khi ngồi mông đặt trên lòng bàn chân trái, bàn chân phải dựng đứng lên hoặc để xuôi ra phía sau, hai bàn tay khép lại đặt trên đầu gối, mắt nhìn xuống nơi quỳ lạy và nói: «Rab bigh fir li». Cách ngồi này áp dụng với các lễ Salah, ngoại trừ ở Rak'at thứ ba và thứ tư lúc ngồi đọc Tashahhud cuối thì ngồi đặt mông lên đất, chéo chân trái đặt dưới ống quyển chân phải.

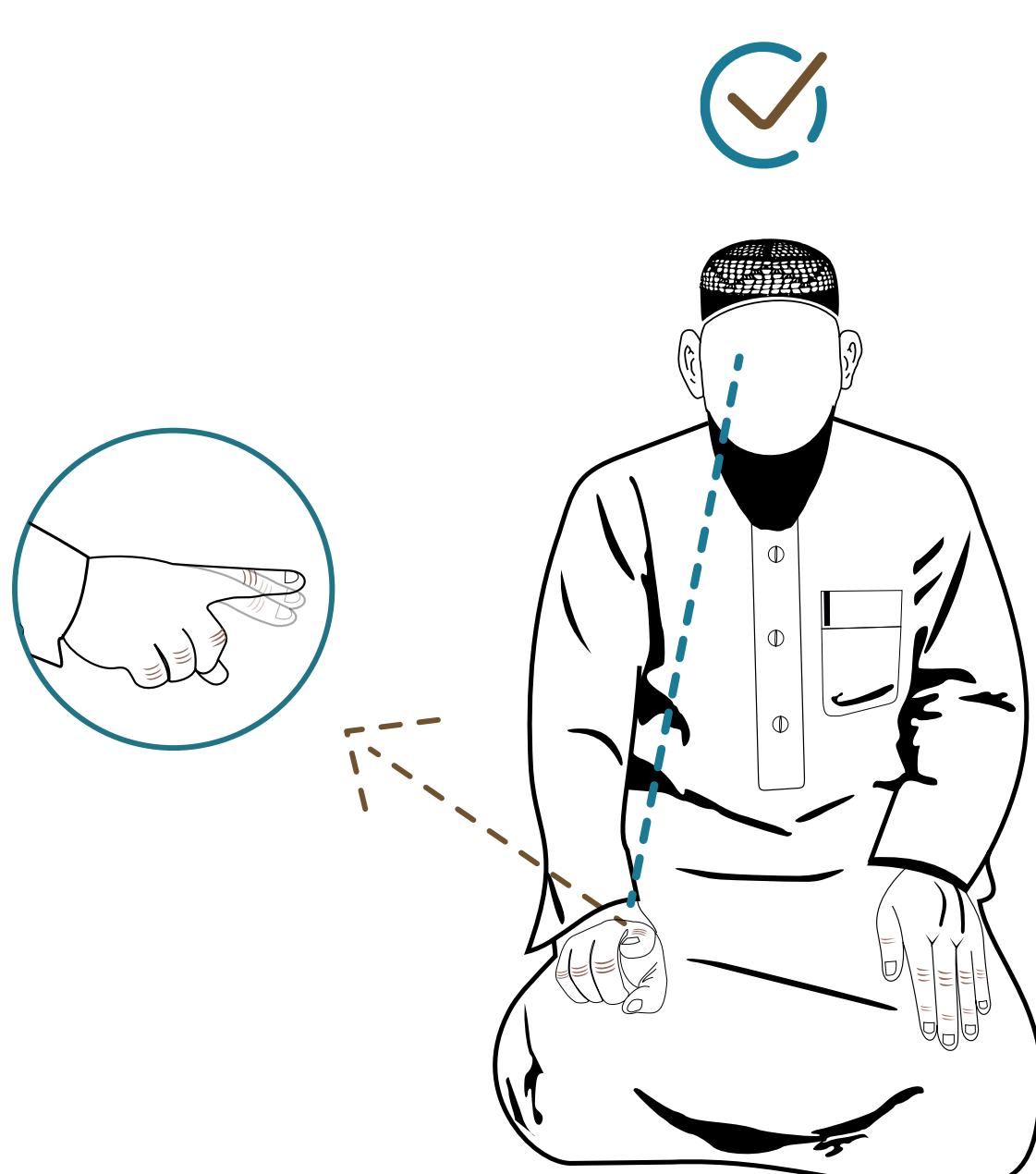


Kể đến nói «Ol lo hu ak bar» và cúi lạy thêm lần nữa giống như lần quỳ lạy trước. Sau đó, Takbir «Ol lo hu ak bar» mà đứng dậy vào Rak'at thứ hai, thực hiện giống như Rak'at đầu tiên, ngoại trừ không đọc Istiftah.



Sau khi đã lạy xong lần hai xong ở Rak'at thứ hai thì ngồi lại đọc Tashahhud.

Lúc đọc Tashahhud cần chỉ ngón tay trỏ phải thẳng về trước, hai ngón cái và giữa phải tạo thành vòng, và ngón trỏ nên nhúc nhích nhẹ khi cầu xin.



Đọc Tashahhud: «At ta hi yaa tu lil lah wos so la waa tu wa toi yi b.a.t. As sa laa mu 'a lay ka ay yu han na bi yu wa roh ma tul lo hi wa ba ro kaa tuh. As sa laa mu 'a lay naa wa 'a la 'i baa dil la his so li h.i.n. Ash ha du al laa i la ha il lol lo.h, wa ash ha du an na mu ham ma dan 'ab du hu wa ro su luh. Ol lo hum ma sol li 'a la Muhammad wa 'a la a li Muhammad ka ma sol lay ta 'a la Ibrahim wa 'a la a li Ibrahim, in na ka ha mi dum ma j.i.d. Ol lo hum ma ba rik 'a la Muhammad wa 'a la a li Muhammad ka ma ba rak ta 'a la Ibrahim wa 'a la a li Ibrahim, in na ka ha mi dum ma j.i.d.»

Kể tiếp nên cầu xin Allah che chở khỏi bốn điều: «Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min 'a zdaa bi ja han nam, wa a 'u zdu bi ka min 'a zdaa bil qab ri, , a 'u zdu bi ka min fit na til daj j.a.l, wa a 'u zdu bi ka min fit na til mah yaa wal ma m.a.t} và cầu xin thêm bất cứ gì bản thân muốn, tốt nhất nên cầu xin những câu được truyền lại và kèm theo câu: {Ol lo hum ma a 'in ni 'a laa zdik ri ka, wa shuk ri ka, wa hus ni 'i baa da tik»

Cuối cùng là chào Salam hai bên phải và trái, bằng câu: As sa laa mu 'a lay kum wa roh ma tul loh, nhớ chỉ xoay mặt về bên phải và bên trái lúc chào, không cần xoay hai vai, cũng không cúi mặt xuống hoặc ngẩng lên và không còn chỉ ngón tay nữa.

